TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2023/HNGĐ - ST
Ngày 09 - 5 - 2023
V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Tùng

Ông Nguyễn Văn Mầm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2023/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Tỉa Thị Cẩm T - Sinh năm 1989 (Có đơn xin vắng mặt).

Cư trú: Tổ 4, khu phố P, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn T - Sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Cùng trú: ấp T, xã L, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 30.01.2023 và các lời khai tại Tòa án, chị Tỉa Thị Cẩm T (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh T kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vào ngày 20/3/2020. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, thường xuyên cự cãi và sống ly thân đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

- *Về con chung:* Chị Tỉa Thị Cẩm T và anh Trần Văn T có 01 người con chung tên Trần Gia P, sinh ngày 01/02/2020, hiện nay đang sống với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu P, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Tỉa Thị Cẩm T xác định trong thời gian chung sống không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Tỉa Thị Cẩm T xác định trong thời gian chung sống chị và anh T không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Văn T, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý về yêu cầu của chị T nhưng anh T không có ý kiến. Tòa án thông báo để anh T tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không lý do nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa anh, chị được.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] *Về tố tụng*: Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Trần Văn T tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh T theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị T và anh T kết hôn ngày 20/3/2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị T và anh T được quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, chị T vẫn giữ quan điểm xin được ly hôn với anh T, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, đã có thời gian sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay. Đối với yêu cầu này Hội đồng xét xử thấy rằng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử anh T không có ý kiến bằng văn bản hay trực tiếp tranh tụng tại Tòa án để thể hiện quan điểm đối với yêu cầu của chị T, cũng như tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho anh. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của chị T, cho chị T được ly hôn với anh T là có căn cứ pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Tỉa Thị Cẩm T và anh Trần Văn T có 01 người con chung tên Trần Gia P, sinh ngày 01/02/2020, hiện nay đang sống với chị T. Sau khi ly hôn chị T yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu P, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm cháu P dưới 07 tuổi, từ khi chị T và anh T ly thân thì cháu P sống chung với chị T sức khỏe cũng đã ổn định Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Trần Gia P, sinh ngày 01/02/2020 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Tỉa Thị Cẩm T xác định trong thời gian chung sống chị và anh T không có tài sản chung, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Tỉa Thị Cẩm T xác định trong thời gian chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Anh T vắng mặt không có ý kiến về con chung, tài sản và nợ chung nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tỉa Thị Cẩm T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 244, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Tỉa Thị Cẩm T.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Tỉa Thị Cẩm T được ly hôn với anh Trần Văn T.

Về con chung: Giao cho chị Tỉa Thị Cẩm T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Trần Gia P, sinh ngày 01/02/2020. Anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tỉa Thị Cẩm T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Tỉa Thị Cẩm T có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008736 ngày 30 – 01 – 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Trần Văn T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Tỉa Thị Cẩm T và anh Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- UBND Phường V, tp Rạch Giá;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Kiệt